

Số: **27** /2017/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **09** tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1188/TTr-SNNPTNT ngày 26 tháng 4 năm 2017; ý kiến thẩm định của Sở Tư Pháp tại Báo cáo số 109/BC-STP ngày 21 tháng 4 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp phí: Tổ chức, cá nhân đề nghị và được cơ quan nhà

nước có thẩm quyền bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống;

b) Cơ quan thu phí: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Mức thu phí

a) Phí bình tuyển, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng: 2.000.000 đồng/01 lần bình tuyển, công nhận;

b) Phí bình tuyển, công nhận vườn giống cây lâm nghiệp, rừng giống: 2.750.000 đồng/01 lần bình tuyển, công nhận.

4. Các đối tượng được giảm phí: Giảm 50% mức thu phí quy định tại khoản 3 Điều này đối với các đối tượng gồm:

a) Người thuộc hộ nghèo;

b) Đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Thu, nộp, kê khai và quản lý phí thu được

a) Người nộp phí thực hiện nộp phí theo từng lần phát sinh.

b) Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước.

c) Định kỳ hàng tháng, cơ quan thu phí phải gửi số tiền phí đã thu được vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước và thực hiện kê khai, quyết toán theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện việc thu phí theo quy định; làm việc với cơ quan Thuế để hướng dẫn đặt in biên lai thu phí theo quy định.

2. Cơ quan thuế có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc đơn vị thu phí thực hiện chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng biên lai thu phí đúng theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra đơn vị thực hiện thu và nộp phí vào ngân sách nhà nước đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên

quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế, Bộ Tài chính;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh, VP HĐND tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB; các PCVP, các phòng N/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TNak416.



Trần Ngọc Căng

www.LuatVietnam.vn